

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG YANG
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/2017/HSST.

Ngày: 26/9/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG - TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Viết Minh Quân**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Xuân Cường**, Nguyên Phó khoa kiểm soát dịch Trung tâm y tế huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Ông **AYun**, Phó chủ tịch Hội nông dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Thư ký ghi Biên bản phiên tòa: Ông **Phan Văn Thạch**, Thư ký Tòa án nhân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Tuấn**, Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2017/TLHS-ST, ngày 08 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

ĐINH U – Tên gọi khác: không.

Sinh ngày: 01/01/1994, tại huyện Chư S, tỉnh G.

Nơi đăng ký HKTT: Làng A C, xã A, huyện Chư S, tỉnh G.

Chỗ ở hiện nay: Làng Greo P, xã D, huyện Chư S, tỉnh G.

Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Dân tộc: Bana.

Con ông: Đinh Y (Đã chết) và con bà: Đinh B, sinh năm: 1976. Hiện trú tại: Làng Ar Q, xã Đê A, huyện M, tỉnh G. Gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Có vợ là: Siu P, sinh năm: 1994. Bị cáo có 01 người con sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2017 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên Tòa.

***Người bị hại:**

- Anh K, sinh năm: 1996.

Trú tại: Làng K, xã Ê A, huyện M, tỉnh G.

Vắng mặt tại phiên tòa (Có lý do).

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

-Anh Rmah G, sinh năm: 1983.

Trú tại: Làng Greo S, xã D, huyện Chư S, tỉnh G.

Vắng mặt tại phiên tòa (Có lý do).

***Người bào chữa cho bị cáo ĐINH U:** Ông Huỳnh Văn Kiên – Luật sư công tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai.

Có mặt tại phiên tòa.

***Người phiên dịch:** Ông Sập

Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY;

Bị cáo Đinh Uong bị Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh G truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 15/05/2017 Đinh U từ nhà mẹ đẻ là bà Đinh B thuộc làng Ar Q, xã Ê A, huyện M, tỉnh G đi bộ đến làng K, xã Ê A, huyện M, tỉnh G chơi. Khi đi ngang qua nhà anh A thuộc làng K, xã Ê A, huyện M, tỉnh G thì U phát hiện 01 xe mô tô biển kiểm soát 81N2-1934, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu trắng - đen của anh K trú cùng làng với anh A đang dựng ở sân nhà anh A, không có người trông coi nên lúc này U nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô nêu trên để làm phương tiện đi lại. U đi bộ về nhà mẹ của U lấy 01 tua vít có đặc điểm dài khoảng 20cm, cán bằng nhựa màu vàng, đầu bằng kim loại rồi quay lại nhà anh A, U đi vào sân đất xe mô tô biển kiểm soát 81N2-1934 đi bộ khoảng 50m theo hướng từ nhà anh A đi về làng Ar Q, xã Ê A thì dừng lại dùng tua vít mở bửng xe ra rồi đấu nối dây điện khởi động xe mô tô và điều khiển về làng Greo P, xã D, huyện Chư S, tỉnh G L để sử dụng. Đến tháng 06/2017 Đinh U đổi chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81N2-1934 cho anh Rmah G trú tại làng Greo S, xã D, huyện Chư S, tỉnh G để lấy 01 xe mô tô biển kiểm soát 81K2-4952, đồng thời anh Rmah G bù thêm cho U 1.000.000đ. Đinh U sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 81K2-4952 làm phương tiện đi lại, số tiền 1.000.000đ Đinh U đã sử dụng vào mục đích cá nhân. Ngày 29/6/2017 anh K đã làm đơn trình báo Công an huyện M về việc bị trộm cắp tài sản như đã nêu trên. Đến ngày 01/7/2017 nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Đinh U đã đến Công an xã D, huyện Chư S, tỉnh G đầu thú về

hành vi phạm tội của mình và giao nộp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81K2-4952 cho Công an huyện Chư S, cùng ngày Công an huyện Chư S đã bàn giao Đinh U cùng tang vật cho Cơ quan CSĐT Công an huyện M để xử lý theo quy định của pháp luật.

Theo kết luận định giá tài sản số: 20/KL-ĐGTS ngày 06/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M kết luận: 01 xe mô tô biển kiểm soát 81N2-1934 nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, số máy 5C64455293, số khung 40BY455289, màu sơn đen-trắng, mua năm 2011 trị giá 11.000.000đ.

Tại Cáo trạng số: 19/CTr-VKS, ngày 08 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh G truy tố bị cáo Đinh U về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY;

Tại phiên Tòa hôm nay bị cáo Đinh U khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh U phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị áp dụng:

-khoản 1 Điều 138; điểm h, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Đinh U từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh U nhất trí với bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Đinh U dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

Theo kết luận định giá tài sản số: 20/KL-ĐGTS ngày 06/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M kết luận: 01 xe mô tô biển kiểm soát 81N2-1934 nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, số máy 5C64455293, số khung 40BY455289, màu sơn đen-trắng, mua năm 2011 trị giá 11.000.000đ.

Qua lời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo Đinh U tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, chứng cứ và tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Từ những căn cứ trên đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh U đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Xét về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Chỉ vì mục đích tư lợi cá nhân muốn có phương tiện đi lại, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản anh K để chiếc xe của mình tại sân nhà anh A không có người trông coi thì bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe của anh K. Trị giá tài sản mà bị cáo xâm hại là 11.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Đinh U là nguy hiểm cho xã hội, đã

xâm phạm trực tiếp vào quyền sở hữu về tài sản của người khác luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần xử bị cáo với mức án nghiêm theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành người sống có ích cho gia đình, xã hội và đảm bảo tính giáo dục, phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự là trong quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú.

-Đối với anh Rmah G đã có hành vi đổi xe mô tô biển kiểm soát 81K2-4952 và bù thêm 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) để lấy xe mô tô biển kiểm soát 81N2-1934 của bị cáo Đình U nhưng anh Rmah G không biết xe mô tô trên là tài sản do U trộm cắp mà có nên hành vi của anh Rmah G không phạm tội: “*Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại Điều 250 Bộ luật hình sự.

-Đối với số tiền 1.000.000 đồng mà bị cáo Đình U có được từ việc trao đổi chiếc xe trộm cắp với anh Rmah G và bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên. Xét đây là số tiền do phạm tội mà có nên cần buộc bị cáo phải giao nộp để tịch thu sung công quỹ nhà nước.

* Về vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 81N2-1934 nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, số máy 5C64455293, số khung 40BY455289, màu sơn đen trắng, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 81K2- 4952, số khung M5A001843, số máy FMH013443, loại xe Win, màu sơn đen, đã qua sử dụng: Quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của anh K và anh Rmah G nên Cơ quan CSĐT Công an huyện M ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại các tài sản nêu trên cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với chiếc tua vít có đặc điểm dài 20cm, cán bằng nhựa màu vàng là công cụ Đình U sử dụng vào việc phạm tội, sau đó đã vứt tua vít cách hiện trường khoảng 50m hướng làng K đi làng Ar Q, xã Đê A (không rõ vị trí), Cơ quan điều tra đã lập biên bản truy tìm vật chứng nêu trên nhưng không có kết quả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về phân trách nhiệm dân sự:

Trong đơn xin xét xử vắng mặt người bị hại anh K và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Rmah G không có yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Đinh U phải chịu án phí HSST theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH;

Tuyên bố bị cáo **Đinh U** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đinh U 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 01/7/2017).

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự:

-Buộc bị cáo Đinh U phải nộp số tiền 1.000.000 đ (Một triệu đồng) để tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Căn cứ: Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Đinh U phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/9/2017) bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng đối với người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND nơi cư trú lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh G;.
- VKSND tỉnh G;
- VKSND huyện M;
- CA huyện M;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THA dân sự huyện M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Bùi Viết Minh Quân